

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1433/UBND-KT

Kiên Giang, ngày 15 tháng 8 năm 2022

V/v chấn chỉnh công tác bảo vệ
tài nguyên khoáng sản trên địa
bản tỉnh Kiên Giang

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Giám đốc Công an tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm tăng cường công tác quản lý Nhà nước cũng như bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên thời gian gần đây tình hình vi phạm pháp luật về khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp, trọng điểm tại các huyện, thành phố như: Hòn Đất, Kiên Lương, Châu Thành và Phú Quốc.

Trước tình hình trên, để chấn chỉnh công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành gồm Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (đặc biệt đối với các địa phương: Hòn Đất, Kiên Lương, Châu Thành, Phú Quốc) thực hiện ngay các nội dung sau:

1. Chỉ đạo rà soát thực hiện nghiêm các nội dung tại các văn bản gồm:

- Công văn số 160/UBND-KT ngày 09/02/2021 về việc tăng cường quản lý Nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản.
- Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 24/8/2021 về việc chấn chỉnh hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.
- Công văn số 2167/UBND-KT ngày 18/11/2021 về việc tăng cường công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đê điều.

(Có các văn bản đính kèm).

2. Giao Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo rà soát, tăng cường có biện pháp quản lý, ngăn chặn, bảo vệ các điểm/khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn. Đối với các khu vực “điểm nóng” thường xuyên xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép thành lập các chốt trạm thường trực 24/24 giờ để bảo vệ. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không kịp thời báo cáo, xử lý.



Đề nghị Giám đốc các Sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (đặc biệt đối với các địa phương: Hòn Đất, Kiên Lương, Châu Thành, Phú Quốc) tổ chức thực hiện nghiêm chỉ đạo tại Công văn này, rà soát báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trước ngày 25/8/2022 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh).

Trên đây là nội dung chỉ đạo chấn chỉnh công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, đề nghị quý Giám đốc các Sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai, chỉ đạo thực hiện. *Tân*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh uỷ; TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Kiên Giang;
- LĐVP, P.KT; P.TH;
- Lưu: VT, hđtan.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Nguyễn Thanh Nhân



UBND TỈNH KIÊN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 365 /BC-STNMT

Kiên Giang, ngày 02 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

**Về việc ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh công tác
bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tài nguyên và Môi trường, được UBND tỉnh giao tham mưu văn bản chỉ đạo chấn chỉnh công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 5508/VP-KT ngày 18/7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh xem xét ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

Thời gian qua, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước cũng như bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên thời gian gần đây tình hình vi phạm pháp luật về khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp, trọng điểm tại các huyện, thành phố như: Hòn Đất, Kiên Lương, Châu Thành, Phú Quốc.

Trước tình hình trên, để chấn chỉnh công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành gồm Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Hòn Đất, Kiên Lương, Châu Thành, Phú Quốc thực hiện ngay các nội dung sau:

1. Chỉ đạo rà soát thực hiện nghiêm các nội dung tại các văn bản gồm:

- Công văn số 160/UBND-KT ngày 09/02/2021 về việc tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản.

- Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 24/8/2021 về việc chấn chỉnh hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Công văn số 2167/UBND-KT ngày 18/11/2021 về việc tăng cường công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đê điều.

2. Giao Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo rà soát, tăng cường có biện pháp quản lý, ngăn chặn, bảo vệ các điểm/khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn. Đối với các khu vực “điểm nóng” thường xuyên xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép thành lập các chốt trạm thường trực 24/24 giờ để bảo vệ. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không xử lý.



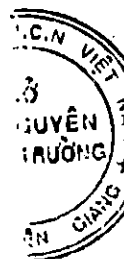
Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./76

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, P.TNN&KS, ndcu.



Phùng Quốc Bình



UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5508 /VP-KT

Kiên Giang, ngày 18 tháng 7 năm 2022

V/v chấn chỉnh công tác bảo vệ
tài nguyên khoáng sản trên địa
bàn tỉnh

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 795/CAT-PC05 ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Công an tỉnh về việc chấn chỉnh công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh (văn bản đính kèm).

Ngày 13/7/2022, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhã có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát; theo chức năng nhiệm vụ, tăng cường kiểm tra; tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo (hoàn thành trước ngày 20/7/2022).

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh đến quý cơ quan biết, thực hiện./. *tl*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, P.KT; P.TH;
- Lưu: VT, hdtan.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Dương Thanh Nhã

ô tô tải, 143m³ đất, 64m³ cát, đang xử lý 10 vụ. Tuy nhiên, việc xử lý vi phạm của Công an tỉnh hiện nay chỉ giải quyết trước mắt, chưa mang tính căn cơ, triệt để, lâu dài do thiếu sự vào cuộc đồng bộ của các sở, ngành có liên quan trong công tác quản lý nhà nước về quản lý đất đai, công trình thủy lợi, đề điều và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Để khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước và giải quyết triệt để tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, ổn định tình hình an ninh, trật tự, tránh thất thoát thuế tài nguyên, phá vỡ quy hoạch về khai thác khoáng sản, quy hoạch sử dụng đất, bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung sau:

1. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm nội dung Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 24/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh hoạt động khoáng sản (*thăm dò, khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản*) trái phép trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm người đứng đầu đối với các địa phương để tình trạng khai thác khoáng sản kéo dài để các phương tiện truyền thông phản ánh, gây mất an ninh, trật tự mà không có biện pháp bảo vệ, đấu tranh, xử lý.

3. Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn hệ lực lượng kiểm tra xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hoạt động cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi, đề điều để khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

Công an tỉnh kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo. *Diệp*

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo, kiến nghị);
- Đ/c Nguyễn Văn Hận – GĐCAT (để báo cáo);
- Lưu: VT, PC05(Đ1), P.(03). *ml*



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Diệp Văn Thế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2167 /UBND-KT

Kiên Giang, ngày 18 tháng 11 năm 2021

V/v tăng cường công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đê điều

Kính gửi:

- Giám đốc các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 4456/VPCP-CN ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo kết quả 01 năm thực hiện công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, tập kết bên bãi, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đê điều. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức triển khai thực hiện Công văn số 160/UBND-KT ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 24/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật bảo vệ đê điều, phòng chống thiên tai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, phát động các phong trào bảo vệ an toàn đê điều tới các tổ chức và quần chúng Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, tự giác thực hiện nghiêm túc và tích cực tham gia hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với những vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, tập kết bên bãi, kinh doanh khoáng sản, bảo vệ đê điều và các vi phạm khác có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều, hàng lang thoát lũ.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân là chủ dự án có các hoạt động tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ mà chưa được cơ quan Nhà nước phê duyệt theo thẩm quyền thực hiện đánh giá tác động đến đảm bảo sự ổn định của bờ sông và các vùng đất ven sông.

b) Tham mưu thẩm định nội dung đánh giá tác động tới lòng, bờ, bãi sông được thực hiện đồng thời với việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án có các hoạt động quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều

BAN NHÀ

2 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Căn cứ các quy định của pháp luật về thủy lợi, đê điều, giao thông thủy nội địa, quy định của pháp luật khác liên quan và quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 13 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức khoanh định khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn, lấy ý kiến các cơ quan theo quy định của pháp luật về khoáng sản; ý kiến của Ủy ban lưu vực sông liên quan (nếu có), gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Thực hiện nghiêm việc kiểm kê, đánh giá trữ lượng khoáng sản còn lại sau khai thác hàng năm tại các dự án khai thác khoáng sản.

đ) Chủ trì kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về khai thác cát, sỏi trên sông, hồ, vùng cửa sông ven biển; các trường hợp vi phạm trong quá trình hoạt động khai thác như thả phao cấm mốc khu vực khai thác, vượt quá số lượng phương tiện khai thác, khai thác không đúng vị trí, tọa độ, khai thác vượt độ sâu cho phép... đề xuất đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép khai thác theo quy định đối với các đơn vị vi phạm nhiều lần, thực hiện không đúng các nội dung được quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.

e) Chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng chống sạt, lở lòng, bờ, bãi sông, hành lang bảo vệ nguồn nước đối với sông nội tỉnh.

3. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Kiên Giang:

Chủ trì phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức điều tra, đánh giá quan trắc, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, xói lở lòng, bờ, bãi sông trên các sông nội tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tăng cường quản lý đê điều, chủ trì, phối hợp cơ quan chức năng và chính quyền các cấp ở địa phương thực hiện đầy đủ trách nhiệm ngăn chặn, xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện hành vi vi phạm, ngăn chặn ngay từ khi mới phát sinh; xử lý nghiêm, kiên quyết, dứt điểm từng vụ vi phạm.

b) Tổ chức lập, rà soát nội dung phương án phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trong quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch, trong đó xác định cụ thể phương án quản lý, sử dụng đất ở bãi sông, số lượng công trình, nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông phải di dời và xây dựng phương án, lộ trình di dời đảm bảo khả thi để tổ chức thực hiện.

c) Tổ chức quản lý chặt chẽ công trình đê điều, đất trong hành lang bảo vệ đê điều, bãi sông theo đúng quy định pháp luật về đê điều và các quy định pháp luật khác có liên quan.

d) Tuyên truyền hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến đê điều tuân thủ nghiêm các quy định liên quan đến việc cấp phép đối với các hoạt động phải được cấp phép theo quy định của pháp luật về đê điều và giám sát việc thực hiện bảo đảm đúng quy định.

đ) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều và phòng, chống thiên tai đến cộng đồng, nhất là các tổ chức, doanh nghiệp và hộ gia đình ven đê.

e) Tham mưu thực hiện di dời công trình, nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông phải di dời theo quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều được cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật về đê điều và ngân sách Nhà nước.

5. Sở Giao thông vận tải:

a) Tham mưu rà soát phê duyệt quy hoạch hệ thống bến, bãi và cấp giấy phép bến, bãi tập kết cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh quy định tại Điều 10 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ.

b) Chủ trì phối hợp với sở, ngành, địa phương có liên quan tăng cường công tác thanh, kiểm tra các bến, bãi tập kết kinh doanh khoáng sản; đặc biệt là các bến, bãi trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi hoặc liên quan đến đê điều. Kiểm tra các phương tiện vận chuyển khoáng sản trên sông phải đáp ứng các yêu cầu về điều kiện hoạt động của phương tiện theo quy định của pháp luật có liên quan về giao thông đường thủy nội địa.

6. UBND các huyện, thành phố:

Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Công văn số 160/UBND-KT ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 24/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn này.

7. Các tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác, vận chuyển cát, sỏi và khoáng sản khác trên sông, hồ chứa và vùng cửa sông ven biển; các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động nạo vét, khơi thông luồng; kè bờ, lấn sông; xây dựng công trình thủy theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Nghị định này.

8. Chế độ thông tin báo cáo:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung tại văn bản này. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thành phố báo cáo việc thực hiện các

nhiệm vụ được giao tại văn bản này, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm chỉ đạo tại Công văn này. *Tên*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Báo Kiên Giang;
- Đài PT&TH Kiên Giang;
- LĐVP, P.KT; P.TH;
- Lưu: VT, hdtan.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nhân



Số: 06 /CT-UBND

Kiên Giang, ngày 24 tháng 8 năm 2021

CHỈ THỊ
**Về việc chấn chỉnh hoạt động khoáng sản trái phép
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Thời gian qua, công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh được các cấp ủy, đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khoáng sản; công tác thanh, kiểm tra hoạt động khoáng sản được các cấp, các ngành, địa phương quan tâm thực hiện.

Tuy nhiên, tình hình khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản (gọi chung là hoạt động khoáng sản) trái phép, đặc biệt là việc khai thác trái phép đất sét, than bùn trong đất nông nghiệp trồng lúa, tại các bờ kênh, mương; lợi dụng việc cải tạo đất, cải tạo mặt bằng hạ độ cao, đào ao nuôi trồng thủy sản, nạo vét sông, rạch, kênh, mương,.. để lấy đất, đá, cát, sỏi dôi dư mang đi bán trên địa bàn một số địa phương có chiều hướng tăng, diễn biến ngày càng phức tạp, nhiều vụ việc được phát hiện nhưng chưa xử lý; có dấu hiệu buông lỏng trong việc quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản, để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép kéo dài nhất là ở các địa phương Giang Thành, Hòn Đất, Phú Quốc,.. Trong khi đó các cấp chính quyền chưa kịp thời phát hiện kiểm tra, thanh tra, xử lý sai phạm; các đối tượng hoạt động khoáng sản trái phép có nhiều phương thức, thủ đoạn để đối phó với cơ quan chức năng, làm ảnh hưởng đến trật tự, kỷ cương và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước.

Nhằm chấn chỉnh và có biện pháp phù hợp để giải quyết những vấn đề nêu trên. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm một số nội dung sau:

1. Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thực hiện nghiêm các văn bản của trung ương và tỉnh như: Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 160/UBND-KT ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà

BAN NH

nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản; Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường lãnh đạo công tác quản lý quy hoạch, đất đai, rừng, xây dựng, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công an,.. trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; kịp thời phát hiện, giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép; thực hiện đồng bộ và đi vào chiều sâu công tác thanh tra, kiểm tra; rà soát, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc được phát hiện nhưng chưa xử lý và đề xuất các giải pháp đồng bộ để phòng ngừa, hạn chế tình trạng này.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản, kịp thời phát hiện, kiểm điểm, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức cấp dưới có hành vi tiếp tay cho tổ chức, cá nhân có hoạt động khoáng sản trái phép.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh căn cứ kết quả tổng hợp kế hoạch của các huyện, thành phố.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương tăng cường công tác thanh, kiểm tra nguồn nguyên liệu đầu vào tại các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản (đặc biệt là các nhà máy, cơ sở chế biến khoáng sản không được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản làm nguyên liệu đầu vào) trên địa bàn tỉnh. Tiến hành thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với chính quyền các cấp huyện, xã để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép diễn biến phức tạp, kéo dài.

Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và chính quyền địa phương có phương án đấu tranh phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác khoáng sản trong khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện các thủ tục, nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khoáng sản.



3. Công an tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị chức năng nắm chắc tình hình, tổ chức đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản; tăng cường kiểm tra các phương tiện vận chuyển khoáng sản cả đường thủy và đường bộ.

4. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các đồn biên phòng trực thuộc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tàu, thuyền bơm hút, vận chuyển khoáng sản tại các địa phương có biển, đặc biệt trên địa bàn thành phố Phú Quốc; các dự án nạo vét, khơi thông luồng có thu hồi khoáng sản để kịp thời ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Định hướng, phát huy vai trò của các cơ quan thông tin, báo chí nhất là định hướng thông tin mạng xã hội trong việc đấu tranh, lên án những hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh khoáng sản.

6. Ban Chỉ đạo 389/KG

Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động mua bán, kinh doanh, tiêu thụ khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu tiếp tục để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không xử lý hoặc để diễn ra trong thời gian dài.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến từng thôn, xóm, ấp; vận động Nhân dân địa phương không khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép.

Phát hiện và thực hiện các giải pháp ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép ngay sau khi phát hiện; trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để chỉ đạo công tác thực hiện.

Định kỳ 06 tháng báo cáo tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện Chỉ thị này.



Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15 tháng cuối của quý II và quý IV) các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị này về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổng hợp chung; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (trước ngày cuối của quý II và quý IV) để theo dõi, kịp thời chỉ đạo thực hiện. *D.Ư.*

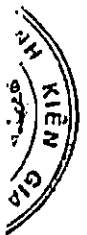
Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP, P.KT; P.TH; P.NC;
- Lưu: VT, hdtan.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nhân



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 160 /UBND-KT

V/v tăng cường quản lý nhà nước
đối với hoạt động thăm dò, khai
thác, chế biến, sử dụng và xuất
khẩu khoáng sản.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 09 tháng 02 năm 2021

Kính gửi:

- Giám đốc các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản. UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thành phố rà soát quy hoạch khoáng sản thuộc thẩm quyền đã phê duyệt để xây dựng nội dung phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ bãi, sông. Rà soát các khu vực khai thác cát, sỏi lòng sông; các dự án nạo vét, khơi thông luồng đã cấp phép đang triển khai thực hiện, xác định các dự án làm ảnh hưởng đến khả năng tiêu, thoát lũ, sự ổn định của bờ sông, gây sạt lở bờ, bãi công hoặc làm ảnh hưởng đến sự an toàn của các công trình ven sông, kênh để thực hiện quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố để xác định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra rà soát, đánh giá tình hình thăm dò, khai thác đối với các khu vực khoáng sản đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, tập trung vào công tác bảo vệ môi trường trong khai thác, chế biến khoáng sản; đặc biệt là việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với các cơ quan hành chính và người đứng đầu các cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã trong quản lý nhà nước về hoạt động khai thác, sử dụng cát, sỏi lòng sông; kiên quyết dừng khai thác, đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường đối với những khu vực khai thác không hiệu quả, gây ô nhiễm



môi trường theo quy định của pháp luật; rà soát, kiểm tra công tác đóng cửa mỏ đối với các giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hiệu lực theo quy định.

d) Nâng cao chất lượng thẩm định của các Hội đồng thẩm định (Báo cáo thăm dò khoáng sản, Báo cáo đánh giá tác động môi trường trong khai thác khoáng sản) thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh. Thực hiện công tác thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác, xác định sản lượng khoáng sản thực tế; gửi Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Yêu cầu tổ chức, cá nhân đã được phê duyệt trữ lượng trong báo cáo thăm dò khoáng sản thực hiện trách nhiệm nộp Lưu trữ địa chất tại Tổng cục Địa chất và khoáng sản Việt Nam theo quy định; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh có biện pháp xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không thực hiện. Từng bước xây dựng hệ thống kiểm soát hoạt động khoáng sản bằng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử.

2. Sở Công Thương:

a) Tổ chức thẩm định công nghệ các dự án khai thác, chế biến khoáng sản (*trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và vật liệu xây dựng thông thường*) thuộc thẩm quyền. Phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý theo quy định đối với các cơ sở khai thác, chế biến, sử dụng, xuất khẩu khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp; các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường trái với dự án, thiết kế đã được phê duyệt.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh khi cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Xây dựng:

a) Rà soát quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng và vật liệu xây dựng thông thường đã được UBND tỉnh phê duyệt để tích hợp vào quy hoạch tỉnh; tổ chức thẩm định công nghệ các dự án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng và vật liệu xây dựng thông thường theo thẩm quyền; phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý theo quy định đối với các cơ sở khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp, các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường trái với dự án, thiết kế đã được phê duyệt.

b) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh loại vật liệu thay thế cát xây dựng đảm bảo cân đối cung - cầu vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Giao thông vận tải:

a) Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ trách nhiệm thuộc phạm vi ngành quản lý theo quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ bãi, sông; Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản; Công văn số 10460/BGTVT-KCHT

ngày 16/10/2020 của Bộ Giao thông vận tải; phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các dự án khai thác khoáng sản trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa phải tuân thủ đầy đủ các quy định của Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ, quy định của pháp luật về hàng hải, đường thủy nội địa trong quá trình khai thác khoáng sản, không làm ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải, giao thông đường thủy nội địa.

b) Phối hợp với các cơ quan, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan xác định ranh giới giữa các khu vực khai thác khoáng sản với phạm vi luồng và hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa, các công trình trên sông, kênh thuộc phạm vi quản lý (cầu; cảng, bến thủy nội địa; bến khách ngang sông,...). Không đưa vào quy hoạch, cấp phép các dự án khai thác khoáng sản trong phạm vi luồng, hành lang bảo vệ luồng hàng hải, đường thủy nội địa; kiên quyết đình chỉ hoạt động đối với các bến thủy nội địa (trong đó có các bến tập kết cát, sỏi) không đủ điều kiện hoạt động, vi phạm luồng và hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát các đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện dự án nạo vét, khơi thông luồng định kỳ và đột xuất trên các tuyến đường thủy nội địa địa phương đảm bảo đúng các quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các trường hợp không thực hiện đúng hồ sơ thiết kế của các dự án và phương án đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy, lợi dụng việc thanh thải, khơi thông luồng tuyến đường thủy để khai thác khoáng sản trái phép.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố rà soát quy hoạch rừng tự nhiên, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đối với lĩnh vực thăm dò, khai thác khoáng sản; đề xuất, báo cáo UBND tỉnh giải quyết tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đối với hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản trên diện tích có rừng; nghiêm cứu, đề xuất phương án hoạt động khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò mà không ảnh hưởng đến mặt đất có rừng.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố kiểm tra, thanh tra việc trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để khai thác khoáng sản, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh có biện pháp xử lý nghiêm các tổ chức, các nhân không thực hiện. Tăng cường thanh tra, kiểm tra ngăn chặn kịp thời việc đào bới, khai thác khoáng sản trái phép liên quan đến tài nguyên rừng.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thành phố kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về khai thác, nạo vét khoáng sản, cát, sỏi trên lòng sông, kênh, hồ, vùng cửa sông, kênh; có giải pháp bảo vệ, phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, kênh theo quy định.

6. Sở Tài chính:

Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước về khoáng sản kiểm soát chặt chẽ nguồn thu từ khoáng sản thông qua sản lượng khai thác thực tế của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

7. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố tăng cường thanh tra, kiểm tra an toàn lao động trong khai thác khoáng sản, nhất là đối với các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

8. Công an tỉnh:

Tổ chức thực hiện và chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, Công an huyện, thành phố, Công an phụ trách xã, phường, thị trấn phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan liên quan ngăn chặn có hiệu quả và xử lý nghiêm theo quy định đối với các hành vi vi phạm về khai thác khoáng sản, gây ô nhiễm môi trường; vận chuyển, tập kết, kinh doanh và sử dụng khoáng sản không rõ nguồn gốc hợp pháp, đặc biệt là cát, sỏi lòng sông; các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, xuất khẩu khoáng sản trái phép.

9. Cục Thuế tỉnh:

Tổ chức thực hiện và chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện, thành phố phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan kiểm soát chặt chẽ nguồn thu từ khoáng sản thông qua sản lượng khai thác thực tế của tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc chấp hành chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán đối với việc kinh doanh khoáng sản, đặc biệt là cát, sỏi lòng sông; xử lý tình trạng hợp pháp hóa, hợp thức hóa chứng từ đầu vào đối với việc sử dụng cát, sỏi lòng sông tại các công trình, dự án; rà soát, đánh giá tình hình nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hàng năm theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ bãi, sông; Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản trên địa bàn;

b) Chủ trì, khảo sát quy hoạch các bến bãi tập kết và kinh doanh cát, sỏi đảm bảo phù hợp với quy hoạch dân cư, đô thị. Chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý nhà nước về quản lý khoáng sản, cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ bãi, sông, kênh trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của

pháp luật; đồng thời tổ chức tuyên truyền giáo dục nhân dân và các chủ phương tiện nghiêm túc thực hiện tốt Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động của các tổ chức, cá nhân đã được cấp phép khai thác cát, sỏi và các bãi tập kết cát sỏi trên địa bàn quản lý. Nơi nào để tình trạng khai thác khoáng sản, cát, sỏi trái phép và các bãi tập kết cát, sỏi không phù hợp với quy hoạch kéo dài thì người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và Công an địa phương phải chịu trách nhiệm. Thực hiện, đề xuất các biện pháp chế tài nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm quy hoạch bên bãi tập kết trá hình dưới mọi hình thức.

11. Sở Thông tin và truyền thông, Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang: Phối hợp với Sở Tài Nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có kế hoạch tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, pháp luật về khoáng sản.

12. Các sở, ban, ngành căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai có hiệu quả công tác quản lý khoáng sản trong phạm vi liên quan đến lĩnh vực ngành mình quản lý.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang tổ chức giám sát việc thực thi pháp luật về khoáng sản, đặc biệt là việc ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, nhất là cát, sỏi lòng sông, kênh.

14. Các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác cát, sỏi lòng sông có trách nhiệm thực hiện đúng quy định pháp luật về khai thác và bảo vệ khoáng sản trong diện tích được cấp giấy phép.

15. Chế độ thông tin báo cáo:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung tại văn bản này. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thành phố báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại văn bản này, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm chỉ đạo của Công văn này. *1.7.100*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Báo Kiên Giang; Đài PT&TH Kiên Giang;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT, cvquoc.



Nguyễn Thanh Nhân